

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 03-7-2024.

V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thanh Xuân

2. Bà Trương Ngọc Điệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2024/QĐST-HN ngày 14 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1998

Địa chỉ: D, tổ C, ấp D, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp T, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn K tự quen biết, sau một thời gian tìm hiểu thì tiến tới hôn nhân, hai bên có tổ chức lễ cưới và thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang vào ngày 30/8/2005. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 11/2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp nhau, chị và anh K

đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Nay chị nhận thấy cuộc sống hôn nhân đã mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Thời gian chung sống, chị và anh K có 01 con chung tên Nguyễn Văn N, giới tính: Nam, sinh ngày 19/7/2007, con chung sống cùng với chị từ lúc vợ chồng ly thân. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn K quá trình tố tụng đã được Toà án Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không đến toà nên chưa thể hiện ý kiến.

Tại phiên toà: Chị Lê Thị Thu H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Văn K tiếp tục vắng mặt nên không thể phát biểu yêu cầu nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà phát biểu:

- Về tố tụng: Việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, bị đơn vắng mặt là chưa chấp hành theo quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Tuyên xử chấp nhận cho chị Lê Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Văn K. Giao con chung tên Nguyễn Văn N, giới tính: Nam, sinh ngày 19/7/2007 cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng, anh K chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Án phí hôn nhân gia đình buộc chị H phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định mối quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết trong vụ án là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết. Bị đơn trong vụ án là anh Nguyễn Văn K, hiện tại có nơi cư trú tại ấp T, thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Châu Thành A.

[3] Về xét xử vắng mặt. Chị Lê Thị Thu H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh Nguyễn Văn K là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

Về nội dung tranh chấp:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh K chung sống với nhau có tổ chức lễ cưới và thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện C, tỉnh Hậu Giang theo quy định nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp. Chị H yêu cầu ly hôn vì cho rằng chị và anh K chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm dẫn đến mất hạnh phúc, T đã mở phiên hòa giải để tạo điều kiện cho anh, chị được đoàn tụ nhưng anh K không tham dự. Xét quan hệ hôn nhân phải dựa trên nền tảng thương yêu, tôn trọng, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau tạo lập gia đình hạnh phúc nhưng chị H và anh K chung sống phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay lại không tạo điều kiện hàn gắn thể hiện mâu thuẫn đã trầm trọng, chị H kiên quyết yêu cầu được ly hôn, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Lê Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

[2]. Về con chung: Chị H và anh K sống với nhau có 01 con chung tên Nguyễn Văn N, giới tính: Nam, sinh ngày 19/7/2007, hiện tại cháu đang sống chung với chị H. Anh K biết chị H yêu cầu ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng vẫn không thể hiện ý kiến gì về việc nuôi con. Xét thấy cháu Nguyễn Văn N hiện tại đã trên 7 tuổi, theo quy định tại Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình thì việc giao cháu cho ai được trực tiếp nuôi dưỡng phải xem xét nguyện vọng của cháu và tại Biên bản lấy lời khai của cháu N, thể hiện nếu cha mẹ không sống chung nữa thì cháu có nguyện vọng được sống với mẹ. Do đó Hội đồng xét xử giao cháu N cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung: Không có nên không giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có nên không giải quyết

[5]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: buộc chị Lê Thị Thu H phải chịu theo quy định.

[6]. Về phát biểu đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà. Xét, phát biểu về thủ tục tố tụng và đề nghị về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định, Toà chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 150, Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí kèm theo.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Văn N, giới tính: Nam, sinh ngày 19/7/2007 cho chị Lê Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn K chưa phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có nên không giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có nên không giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu số 0004431 ngày 11/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành án phí. Chị H không phải nộp thêm.

6. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang
- VKSND huyện Châu Thành A
- Chi cục THA dân sự huyện Châu Thành A
- UBND thị trấn Một Ngàn.
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ, VP.

Trần Minh Mẫn